TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2018/HS-ST
Ngày: 05/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Hữu và ông Giàng A Dơ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Lượng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo thứ nhất:
Họ và tên: **Nguyễn Văn N**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 20/8/1974 tại: T, huyện T, tỉnh Điện Biên.
Nơi cư trú: Khối T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; trước khi phạm tội là đảng viên Đảng Công sản Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Nguyễn Văn M (đã chết) và họ và tên mẹ: Trịnh Thị M, sinh năm 1945; họ và tên vợ: Lâm Thị Ngọc N, sinh năm 1978 (đã ly hôn năm 2015) và có 01 người con, sinh năm 2003; tiền sự: Không, tiền án: Không; nhân thân: Chưa lần nào bị xử lý vi phạm hành chính, chưa lần nào bị Tòa án xét xử; bị bắt tạm giữ từ ngày 14/8/2018, tạm giam ngày 17/8/2018 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo thứ hai:
Họ và tên: **Trần Mạnh D**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 04/9/1982 tại: Xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.
Nơi cư trú: Đội 0, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Trần Văn K, sinh năm 1935 và họ và tên mẹ: Bùi Thị H, sinh năm 1938; họ và tên vợ: Đinh Thị M, sinh năm: 1985 (đã ly hôn) và

có 01 người con, sinh năm 2004; tiền sự: Không, tiền án: Không; nhân thân: Chưa lần nào bị xử lý vi phạm hành chính, chưa lần nào bị Tòa án xét xử; bị bắt tạm giữ từ ngày 14/8/2018 tạm giam ngày 17/8/2018 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có nghĩa vụ liên quan:

Họ và tên: **Phạm Văn T**; sinh ngày 20/11/1980. Nơi cứ trú: Khu 0, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 13/8/2018, bị cáo Trần Mạnh D đến nhà bị cáo Nguyễn Văn N, trú tại khối T, thị trấn T, huyện T. Khi gặp bị cáo Nghị, bị cáo D chủ động nói: "Anh N ơi em có một trăm nghìn, anh cầm lấy tiền đi tìm mua Heroine về anh em mình cùng sử dụng". Bị cáo N đồng ý nhận tiền bị cáo D đưa rồi ra ngoài thuê xe ôm của một người đàn ông bị cáo N không quen biết để đi tìm mua Heroine. Khi đến khu vực thuộc bản S, xã Q, huyện T, bị cáo Nghị xuống xe đi bộ một đoạn thì gặp một người phụ nữ dân tộc Thái, bị cáo Nghị không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu. Khi gặp người phụ nữ đó bị cáo N chủ động hỏi: "Chị ơi có biết chỗ nào có Heroin bán không? Em muốn mua một ít về sử dụng", người phụ nữa đó trả lời: "Có, đưa tiền đây chị bán cho". Bị cáo Nghị đưa 100.000đ của bị cáo D đưa cho bị cáo N trước đó cho người phụ nữ, người phụ nữ đó nhận tiền rồi lấy trong người ra đưa cho N 01 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy bạc. Việc trao đổi mua bán Heroine lúc đó chỉ có bị cáo N và người phụ nữ đó biết với nhau, ngoài ra không có ai biết và tham gia cùng. Sau khi mua được Heroine bị cáo N đi về. Khi về đến nhà, bị cáo N đi thẳng vào phòng ngủ, mở gói Heroine ra để lên trên bàn, bị cáo D cấu lấy một ít Heroine sử dụng trước, bằng hình thức "hít'. Số Heroine còn lại bị cáo N, bị cáo D và Phạm Văn T đang chuẩn bị sử dụng thì bị tổ công tác Công an thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo bắt quả tang, thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng 0,1 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 755/GĐ-PC54 ngày 29/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: *"Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn N gửi giám định là chất ma tuý: Loại Heroine. Khối lượng vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn N là 0,1 gam"*.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Trần Mạnh D khai nhận: Ngày 13/8/2018 bị cáo Trần Mạnh D đã đưa số tiền 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*) cho bị cáo Nguyễn Văn N mua Heroine về nhằm mục đích để sử dụng. Sau khi bị cáo N mua được Heroine, bị cáo D đã cấu một ít Heroine sử dụng trước, số Heroine còn lại có khối lượng 0,1 gam các bị cáo chưa kịp sử dụng thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ.

Tại bản Cáo trạng số: 89/CT- VKS-TG ngày 14 tháng 10 năm 2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn N, Trần

Mạnh D về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 12 tháng đến 15 tháng tù, xử phạt bị cáo Trần Mạnh D từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng 0,05 gam Heroine vật chứng còn lại thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Nghị.

Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt các bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Khoảng 18 giờ ngày 13/8/2018, bị cáo Trần Mạnh D đưa cho bị cáo Nguyễn Văn N số tiền 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*) để mua Heroine về nhằm mục đích để sử dụng. Bị cáo N cầm số tiền 100.000đ bị cáo D đã đưa mua được 01 gói Heroine mang về, khi bị cáo N đặt gói Heroine lên trên bàn, bị cáo D đã cấu một ít Heroine sử dụng trước bằng hình thức (hít). Số Heroine còn lại có khối lượng 0,1 gam các bị cáo chưa kịp sử dụng bị Công an bắt quả tang, thu giữ. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Trần Mạnh D đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy Cáo trạng truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Trần Mạnh D phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thì hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng xét thấy đây chỉ là đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Trần Mạnh D là người chủ mưu, khởi xướng, bị cáo Nguyễn Văn N là đồng phạm với vai trò giúp sức tích cực thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo trực tiếp tiếp tay cho những người chuyên mua bán trái phép các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm .... làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Tuần Giáo nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm mà các bị cáo vi phạm là tội phạm nghiêm trọng. Vì vậy hành vi của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa bị cáo Trần Mạnh D khai có bố đẻ được Nhà nước tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang, nhưng tại hồ sơ vụ án đã chứng minh gia đình bị cáo không ai có công với cách mạng; ngoài lời khai của bị cáo D ra, không tài liệu chứng minh gia đình bị cáo có công với cách mạng, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Nguyễn Văn N từng là nhà giáo, người thầy, lẽ ra phải luôn trau dồi phẩm chất, đạo đức để xứng danh với nghề cao quý trong xã hội. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo thành người lương thiện, có ý thức T thủ pháp luật, đồng thời giúp các bị cáo cai nghiện chất ma túy.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét thấy điều kiện kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân các bị cáo là người người nghiện chất ma túy, nên không có khả năng thi hành. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 12 tháng đến 15 tháng tù, bị cáo Trần Mạnh D từ 15 tháng đến 18 tháng tù và không phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo, nên cần chấp nhận.

[7] Đối với người phụ nữ bị cáo Nguyễn Văn N khai đã bán Heroine cho bị cáo, quá trình điều tra xét thấy khi mua bán Heroine bị cáo Nghị không biết tên, địa chỉ của người phụ nữ đó. Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Tuần Giáo không có căn cứ để điều tra làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Phạm Văn T, quá trình điều tra đã xác định, T là đối tượng nghiện chất ma túy có mặt tại nhà bị cáo Nghị, chứng kiến bị cáo D đưa tiền cho bị cáo N mua Heroine về cùng sử dụng. Xét thấy T không có liên quan đến hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo, Cơ quan điều tra không đề cập vấn đề xử lý, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng 0,05 gam Heroine vật chứng còn lại thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn N, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[9] Án phí: Theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Trần Mạnh D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 12 (*mười hai*) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 14/8/2018.

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh D 15 (*mươi lăm*) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 14/8/2018.

2. Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng 0,05 gam Heroine vật chứng còn lại thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn N theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

3. Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (05/11/2018).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Việt Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Hữu **Giàng A Dơ** **Nguyễn Việt Hương**